

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
H.CHÂU THÀNH-TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **186/2020/DS-ST**

Ngày: 28/7/2020

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Hiếu**
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đặng Thụy Thùy Nga**
Ông **Nguyễn Hoàng Lợi**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Thi**

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2020/TLST-DS ngày 14/5/2020 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA**

Địa chỉ: 130 PDL, Phường 3, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Minh T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Bùi Thanh D**-Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch NTT-Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA chi nhánh Quận 7 (có mặt)

Địa chỉ: 595 NTT, phường TP, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: **Trần Công L**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: 136 ấp H, xã DĐ, huyện CT, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh Bùi Thanh D là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA (sau đây gọi tắt là Ngân hàng ĐA) trình bày: vào ngày 31/7/2010, anh L có ký kết với Ngân hàng ĐA hợp đồng sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ, với hạn mức sử dụng là 4.500.000đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn 1,4%/tháng, lãi suất quá hạn 1,5 lần lãi suất trong hạn, thời hạn vay 12 tháng.

Sau khi vay, do anh L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng ĐA chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng ĐA yêu cầu anh L trả 10.396.641đồng (trong đó tiền vốn là 4.500.000đồng, tiền lãi tính đến ngày 26/3/2020 là 5.896.641đồng, và yêu cầu anh L tiếp tục trả tiền lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

* Bị đơn anh Trần Công L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng anh L không đến Toà, không có ý kiến và yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: anh L đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh L.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa Ngân hàng ĐA yêu cầu anh L trả 10.679.097đồng, trong đó có 4.500.000đồng tiền vốn và 6.179.097đồng tiền lãi, tiền lãi tính đến ngày 28/7/2020.

Xét thấy, tại giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 31/7/2010 được ký kết giữa Ngân hàng ĐA với anh L, thể hiện anh L có vay của Ngân hàng ĐA hạn mức tín dụng được duyệt là 4.500.000 đồng.

Theo phía Ngân hàng ĐA trình bày, sau khi vay thì đến ngày 31/7/2011 (ngày hết thời hạn vay) anh L không thanh toán cho Ngân hàng ĐA. Do đó, anh L đã vi phạm hợp đồng theo quy định tại mục 3.6 Điều 3 của điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ nên Ngân hàng ĐA chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn là đúng theo quy định tại mục 3.7 Điều 3 của điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ.

Do anh L không thực hiện đúng như thỏa thuận, vi phạm hợp đồng nên nay Ngân hàng ĐA yêu cầu anh L trả vốn và lãi là có căn cứ phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: anh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc anh Trần Công L trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA 4.500.000đồng tiền vốn, 6.179.097đồng tiền lãi, tổng cộng là 10.679.097đồng (mười triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn không trăm chín mươi bảy đồng).

Anh L có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 29/7/2020 đến khi nào thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Anh L phải chịu 533.954đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002654 ngày 07/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- VKSND H.Châu Thành;
- CCTHADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

ĐÃ KÝ

Võ Ngọc Hiếu